

TRƯỜNG ĐẠI HỌC GTVT TP HỒ CHÍ MINH

KHOA LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tổng quát về học phần

Tên học phần	Tiếng Việt: CHỦ NGHĨA XÃ HỘI KHOA HỌC Tiếng Anh: SCIENTIFIC SOCIALISM				Mã HP: 005107
Số tín chỉ	02 (2,0,2)				
Số tiết	LT	BT	TH	Tổng	Tự học
	22.5	7.5	0	30	70
Đánh giá học phần	Quá trình: 50%				Thi cuối kỳ: 50%
Thang điểm	10				
Môn tiên quyết	Triết học Mác – Lênin				Mã HP: 005105
	Kinh tế chính trị Mác – Lênin				Mã HP: 005106
Môn học trước	Không				
Môn song hành	Không				

Ghi chú:

- Từ viết tắt: LT: lý thuyết; BT: bài tập; TH thực hành, thí nghiệm, thảo luận; BTN: bài tập nhóm.

- Giờ lý thuyết: 1 tín chỉ = 15 tiết (LT&BT); giờ TH: 1 tín chỉ = 30 tiết; 1 tín chỉ tự học tối thiểu là 35 giờ.

2. Mô tả học phần

Học phần Chủ nghĩa xã hội khoa học thuộc khối kiến thức đại cương trong chương trình đào tạo. Học phần này cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản, hệ thống về Chủ nghĩa xã hội khoa học; giúp sinh viên hình thành kỹ năng phân tích, giải quyết các vấn đề chính trị - xã hội trên lập trường của chủ nghĩa Mác - Lênin; rèn luyện cho sinh viên tư duy lý luận, bản lĩnh chính trị, ý thức trách nhiệm, đạo đức cách mạng, tính tự giác và chủ động trong học tập, khả năng giao tiếp, làm việc nhóm hiệu quả.

3. Tài liệu học tập

3.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo

TT	Tên tác giả	Năm XB	Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản	NXB, tên tạp chí/ nơi ban hành VB
----	-------------	--------	--	-----------------------------------

I	Tài liệu chính			
1	Hội đồng Trung ương chỉ đạo biên soạn giáo trình quốc gia các môn khoa học Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh	2018	<i>Giáo trình Chủ nghĩa xã hội khoa học</i>	Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội.
2	Bộ Giáo dục và Đào tạo	2021	<i>Giáo trình Chủ nghĩa xã hội khoa học (Dành cho bậc đại học hệ không chuyên lý luận chính trị)</i>	Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội.
II	Tài liệu tham khảo			
3	Bộ Giáo dục và Đào tạo	2018	<i>Giáo trình Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin(Dành cho sinh viên đại học, cao đẳng khối không chuyên ngành Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh)</i>	Chính trị Quốc gia, Hà Nội
4	Đảng Cộng sản Việt Nam	2019	<i>Văn kiện Đại hội Đảng thời kỳ đổi mới (Phần I, II)</i>	Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội
5	Đảng Cộng sản Việt Nam	2021	<i>Văn kiện Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII (Tập 1, 2)</i>	Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội

3.2. Danh mục địa chỉ web hữu ích cho HP

TT	Nội dung tham khảo	Link trang web	Ngày cập nhật
6	Những vấn đề chính trị - xã hội	www.tapchicongsan.org.vn	01/08/2022
7	Những vấn đề chính trị - xã hội	http://www.tuyengiao.vn/	01/08/2022
8	Những vấn đề	https://hcma.vn/	02/08/2022

	chính trị - xã hội		
9	Những vấn đề chính trị - xã hội	http://lyluanchinhtri.vn/	03/08/2022
10	Những vấn đề chính trị - xã hội	http://tapchikhxh.vass.gov.vn/	04/08/2022

4. Mục tiêu học phần

Mục tiêu [1]	Mô tả [2] Học phần này trang bị cho sinh viên:	Chuẩn đầu ra CTĐT [3]
CO1	Phân tích những nội dung cơ bản của Chủ nghĩa xã hội khoa học	
CO2	Vận dụng Chủ nghĩa xã hội khoa học vào thực tiễn để giải quyết những vấn đề chính trị - xã hội.	
CO3	Có tư duy lý luận, bản lĩnh chính trị, ý thức trách nhiệm, đạo đức cách mạng; tự giác và chủ động trong học tập; giao tiếp, làm việc nhóm hiệu quả.	

5. Chuẩn đầu ra học phần

Mục tiêu HP [1]	CĐR HP [2]	Mô tả CĐR [3]	Chuẩn đầu ra CTĐT [3]
CO1	CLO1.1	Giải thích những khái niệm, quan điểm của Chủ nghĩa xã hội khoa học.	
	CLO1.2	Phân tích nội dung, ý nghĩa của các khái niệm, quan điểm trong Chủ nghĩa xã hội khoa học.	
CO2	CLO2.1	Vận dụng Chủ nghĩa xã hội khoa học vào thực tiễn để xác định thực trạng những vấn đề chính trị - xã hội ở Việt Nam.	
	CLO2.2	Phân tích phương hướng, giải pháp giải quyết những vấn đề chính trị - xã hội của Đảng Cộng sản Việt Nam.	

Mục tiêu HP [1]	CĐR HP [2]	Mô tả CĐR [3]	Chuẩn đầu ra CTĐT [3]
CO3	CLO3	Chấp hành đúng chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; có tư duy lý luận, bản lĩnh chính trị, ý thức trách nhiệm, phẩm chất đạo đức; tự giác, chủ động trong học tập; giao tiếp, làm việc nhóm hiệu quả.	

6. Hướng dẫn cách học, chi tiết cách đánh giá môn học

6.1. Cách học

- Làm và nộp các bài tập được giao;
- Tự nghiên cứu các vấn đề được giao;
- Thực hiện đầy đủ các phần thuyết trình của nhóm;
- Tham dự kiểm tra kết thúc học phần.

6.2. Cách đánh giá

Điểm tổng kết học phần được đánh giá xuyên suốt quá trình học, gồm 2 cột điểm: điểm quá trình (30%) và điểm thi cuối kỳ (70%). Điểm đánh giá chi tiết như sau:

Thành phần đánh giá [1]	Dạng bài đánh giá [2]	Chuẩn đầu ra học phần (CLOs) [3]	Hình thức đánh giá [4]	Tiêu chí đánh giá [5]	Trọng số [6]
Quá trình	Chuyên cần (30%)		Theo dõi quá trình học tập (tham gia học tập, đóng góp tại lớp,...)	Theo rubric A1.1	70%
	Thảo luận (30%)		Bài tập thảo luận nhóm	Theo rubric A1.2	
	Kiểm tra giữa kỳ (40%)		Bài kiểm tra	Theo rubric A1.3	
Cuối kỳ	Kiểm tra cuối kỳ		Bài kiểm tra tự luận	Theo rubric A2/A3	30%

Rubric A1.1. Đánh giá chuyên cần

Tiêu chí đánh giá	Mức độ đạt chuẩn quy định					Trọng số
	MỨC (0-3.9)	MỨC (4.0-5.4)	MỨC (5.5-6.9)	MỨC (7.0-8.4)	MỨC (8.5-10)	
Tham gia học tập	Tham gia được khoảng 0% - 40% số tiết học học trên lớp	Tham gia được khoảng 40% - 55% số tiết học học trên lớp	Tham gia được khoảng 55% - 70% số tiết học học trên lớp	Tham gia được khoảng 70% - 85% số tiết học học trên lớp	Tham gia được khoảng 85% - 100% số tiết học học trên lớp	40%
Thái độ học tập; đóng góp tại lớp	- Nói chuyện riêng và làm việc riêng trong giờ học rất nhiều không tập trung vào bài học. - Không phát biểu, trao thức; hoặc có phát biểu, trao đổi tri thức nhưng không hiệu quả.	- Nói chuyện riêng và làm việc riêng trong giờ học nhiều, ít tập trung vào bài học. - Hiếm khi tham gia phát biểu, đóng góp cho bài học tại lớp. Đóng góp không hiệu quả.	- Ít nói chuyện riêng, ít làm việc riêng trong giờ học, mức độ tập trung vào bài học trung bình. - Thỉnh thoảng tham gia phát biểu, trao đổi ý kiến tại lớp. Phát biểu ít khi có hiệu quả.	- Ít nói chuyện riêng, rất ít khi làm việc riêng trong giờ học, mức độ tập trung vào bài học khá cao. - Thường xuyên phát biểu và trao đổi ý kiến liên quan đến bài học. Các đóng góp cho bài học có hiệu quả.	- Rất ít khi nói chuyện riêng, không làm việc riêng trong giờ học, rất tập trung vào bài học. - Tham gia tích cực các hoạt động tại lớp: phát biểu, trao đổi ý kiến liên quan đến bài học. Các đóng góp rất hiệu quả.	30%
Bài tập tự học	Không hoặc ít làm bài tập (khoảng 0%-40% số bài tập)	Có làm bài tập (khoảng 40% - 55% số bài tập)	Có làm bài tập (khoảng 55% - 70% số bài tập)	Có làm bài tập (khoảng 70% - 85% số bài tập)	Có làm bài tập (khoảng 85% - 100% số bài tập)	30%

Rubric A1.2. Đánh giá thảo luận (thuyết trình, làm việc nhóm)

Tiêu chí đánh giá	Mức độ đạt chuẩn quy định					Trọng số
	MỨC (0-3.9)	MỨC (4.0-5.4)	MỨC (5.5-6.9)	MỨC (7.0-8.4)	MỨC (8.5-10)	
Hình thức bài	Slide trình bày quá sơ sài, không	Slide trình bày với số lượng phù	Slide trình bày với bố cục logic, rõ	Slide trình bày với bố cục logic, rõ ràng,	Slide trình bày với bố cục logic, rõ	20%

Tiêu chí đánh giá	Mức độ đạt chuẩn quy định					Trọng số
	MỨC (0-3.9)	MỨC (4.0-5.4)	MỨC (5.5-6.9)	MỨC (7.0-8.4)	MỨC (8.5-10)	
báo cáo	đủ số lượng theo quy định.	hợp, sử dụng từ ngữ và hình ảnh rõ ràng.	ràng, gồm 3 phần (đặt vấn đề, nội dung, kết luận).	gồm 3 phần, thể hiện sự thành thạo trong trình bày.	ràng, gồm 3 phần. Thuật ngữ sử dụng đơn giản dễ hiểu. Thể hiện sự thành thạo trong trình bày và ngôn ngữ.	
Nội dung bài báo cáo	Không có nội dung hoặc nội dung không phù hợp với yêu cầu.	Nội dung phù hợp với yêu cầu, hình ảnh và giải thích chưa rõ ràng.	Nội dung phù hợp với yêu cầu. Sử dụng thuật ngữ đơn giản, dễ hiểu. Hình ảnh minh họa rõ ràng, đẹp.	Nội dung phù hợp với yêu cầu. Sử dụng thuật ngữ đơn giản, dễ hiểu. Hình ảnh minh họa rõ ràng, đẹp, phong phú. Có sử dụng video.	Nội dung phù hợp với yêu cầu. Sử dụng thuật ngữ đơn giản, dễ hiểu. Hình ảnh minh họa rõ ràng, đẹp, phong phú. Có sử dụng video và giải thích cụ thể hiểu biết trên video.	20%
Kỹ năng trình bày	Trình bày không logic, vượt quá thời gian quy định. Sử dụng thuật ngữ không đúng, phát âm không rõ, giọng nói nhỏ. Người nghe	Bài trình bày đầy đủ. Giọng nói nhỏ, phát âm còn một số từ không rõ, sử dụng thuật ngữ phức tạp, chưa có tương tác với người nghe khi trình bày.	Phần trình bày có bố cục 3 phần rõ ràng. Giọng nói vừa phải, rõ ràng, dễ nghe, thời gian trình bày đúng quy định, thỉnh thoảng có tương tác với người	Phần trình bày ngắn gọn, dễ hiểu. Sử dụng các thuật ngữ đơn giản, dễ hiểu. Bố cục rõ ràng. Giọng nói rõ ràng, lưu loát. Thời gian trình bày đúng quy định. Tương tác tốt với người nghe. Người	Phần trình bày ngắn gọn. Bố cục rõ ràng. Giọng nói rõ ràng, lưu loát, thu hút sự chú ý của người nghe, tương tác tốt với người nghe. Người nghe có thể hiểu và theo kịp tất cả nội dung trình	20%

Tiêu chí đánh giá	Mức độ đạt chuẩn quy định					Trọng số
	MỨC (0-3.9)	MỨC (4.0-5.4)	MỨC (5.5-6.9)	MỨC (7.0-8.4)	MỨC (8.5-10)	
	không hiểu.		nghe. Người nghe có thể hiểu và kịp theo dõi nội dung trình bày.	nghe có thể hiểu được nội dung trình bày.	bày. Thời gian trình bày đúng quy định.	
Trả lời câu hỏi	Trả lời đúng khoảng 0%- 40% số câu hỏi.	Trả lời đúng khoảng 40% - 55% số câu hỏi.	Trả lời đúng khoảng 55% - 70% số câu hỏi.	Trả lời đúng khoảng 70% - 85% số câu hỏi.	Trả lời đúng khoảng 85% - 100% số câu hỏi.	20%
Làm việc nhóm	Các thành viên không phân công nhiệm vụ rõ ràng, không phối hợp với nhau.	Nhiệm vụ của các thành viên trong nhóm không được phân công cụ thể. Hiếm khi hợp tác với nhau.	Mỗi thành viên có nhiệm vụ riêng nhưng không rõ ràng và không phù hợp với khả năng của thành viên. Các thành viên có hợp tác, phối hợp với nhau.	Mỗi thành viên có nhiệm vụ rõ ràng và phù hợp với khả năng của mình. Các thành viên có hợp tác, phối hợp với nhau. Chia sẻ kinh nghiệm, tham gia thảo luận nhóm và đóng góp ý kiến hay.	Mỗi thành viên có nhiệm vụ rõ ràng, cụ thể, phù hợp. Phát huy thế mạnh của các thành viên trong nhóm. Các thành viên phối hợp tốt, đóng góp ý kiến hay, hiệu quả chia sẻ được kinh nghiệm cho nhau.	20%

Rubric A1.3. Đánh giá kiểm tra giữa kỳ

Tiêu chí đánh giá	Mức độ đạt chuẩn quy định					Trọng số
	MỨC (0-3.9)	MỨC (4.0-5.4)	MỨC (5.5-6.9)	MỨC (7.0-8.4)	MỨC (8.5-10)	
Kết quả bài kiểm tra	Làm đúng khoảng 0%- 40% nội dung của đề kiểm tra	Làm đúng khoảng 40% - 55% nội dung của đề kiểm tra.	Làm đúng khoảng 55% - 70% nội dung của đề kiểm tra.	Làm đúng khoảng 70% - 85% nội dung của đề kiểm tra.	Làm đúng khoảng 85% - 100% nội dung của đề kiểm tra.	100%

	tra.					
--	------	--	--	--	--	--

Rubric A2. Đánh giá kiểm tra cuối kỳ.

Tiêu chí đánh giá	Mức độ đạt chuẩn quy định					Trọng số
	MỨC (0-3.9)	MỨC (4.0-5.4)	MỨC (5.5-6.9)	MỨC (7.0-8.4)	MỨC (8.5-10)	
Kết quả bài thi	Làm đúng dưới khoảng 0%- 40% nội dung của đề thi.	Làm đúng khoảng 40% - 55% nội dung của đề thi.	Làm đúng khoảng 70% từ 55% nội dung của đề thi.	Làm đúng khoảng 70% - 85% nội dung của đề thi.	Làm đúng khoảng 85% - 100% nội dung của đề thi.	100%

Rubric A3: Đánh giá Tiểu luận (Trong trường hợp không thể thi tập trung)

Tiêu chí		Trọng số (%)	Tốt 100%	Khá 75%	Trung bình 50%	Kém 0%
Hình thức trình bày		10	Định dạng văn bản nhất quán, không lỗi chính tả	Vài sai sót nhỏ về định dạng văn bản, ít lỗi chính tả	Vài chỗ không nhất quán về định dạng văn bản, nhiều lỗi chính tả	Thể hiện sự cầu thả về định dạng văn bản, lỗi chính tả nhiều
Cấu trúc		10	Cân đối hợp lý	Khá cân đối, hợp lý	Tương đối cân đối, hợp lý	Không cân đối, thiếu hợp lý
Nội dung	Cơ sở lý luận	20	Phù hợp	Khá phù hợp	Tương đối phù hợp, thiếu sót	Hoàn toàn Không phù hợp
	Phân tích, lập luận	40	Hoàn toàn chặt chẽ, logic	Khá chặt chẽ, logic; còn sai sót nhỏ	Tương đối chặt chẽ, logic, có sai sót quan trọng	Không chặt chẽ, không logic
	Liên hệ thực tiễn	20	Phù hợp	Khá phù hợp	Tương đối phù hợp	Không phù hợp

7. Dự kiến danh sách cán bộ tham gia giảng dạy

STT [1]	Họ và tên [2]	Email [3]	Đơn vị công tác [4]
1.	Th.S Đào Văn Minh	minh_ml@hcmutras.edu.vn	Khoa Lý luận chính trị_ UT

8. Phân bố thời gian chi tiết

Nội dung	PP giảng dạy	Phân bổ số tiết cho hình thức dạy - học				Tổng số tiết trên lớp
		Lên lớp		TH	Tự học (giờ)	
		LT	BT			
CHƯƠNG 1: NHẬP MÔN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI KHOA HỌC	- Kết hợp thuyết giảng với nêu vấn đề, trao đổi tri thức với sinh viên.	3	0	0	7	3
I. Sự ra đời của Chủ nghĩa xã hội khoa học						
II. Các giai đoạn phát triển cơ bản của Chủ nghĩa xã hội khoa học.						
III. Đối tượng, phương pháp và ý nghĩa của việc nghiên cứu của Chủ nghĩa xã hội khoa học.						
CHƯƠNG 2: SỨ MỆNH LỊCH SỬ CỦA GIAI CẤP CÔNG NHÂN	- Kết hợp thuyết giảng với nêu vấn đề, trao đổi tri thức với sinh viên.	3	0	0	7,5	3
I. Quan điểm cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin về giai cấp công nhân và sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân.						
II. Giai cấp công nhân và thực hiện sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân hiện nay.						
III. Sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân Việt Nam.						

Nội dung	PP giảng dạy	Phân bổ số tiết cho hình thức dạy - học				Tổng số tiết trên lớp
		Lên lớp		TH	Tự học (giờ)	
		LT	BT			
CHƯƠNG 3: CHỦ NGHĨA XÃ HỘI VÀ THỜI KỲ QUÁ ĐỘ LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI	- Kết hợp thuyết giảng với nêu vấn đề, trao đổi tri thức với sinh viên. - Tổ chức thảo luận.	3	2	0	11,5	5
I. Chủ nghĩa xã hội						
II. Thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội.						
III. Quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.						
CHƯƠNG 4: DÂN CHỦ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VÀ NHÀ NƯỚC XÃ HỘI CHỦ NGHĨA	- Kết hợp thuyết giảng với nêu vấn đề, trao đổi tri thức với sinh viên. - Tổ chức thảo luận.	3	2	0	11,5	5
I. Dân chủ và dân chủ xã hội chủ nghĩa.						
II. Nhà nước xã hội chủ nghĩa..						
III. Dân chủ xã hội chủ nghĩa và nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam.						
CHƯƠNG 5: CƠ CẤU XÃ HỘI – GIAI CẤP VÀ LIÊN MINH GIAI CẤP, TẦNG LỚP TRONG THỜI KỲ QUÁ ĐỘ LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI	- Kết hợp thuyết giảng với nêu vấn đề, trao đổi tri thức với sinh viên.	3	0	0	7,5	3
I. Cơ cấu xã hội – giai cấp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội						
II. Liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội						
III. Cơ cấu xã hội -giai cấp và liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam						

Nội dung	PP giảng dạy	Phân bổ số tiết cho hình thức dạy - học				Tổng số tiết trên lớp
		Lên lớp		TH	Tự học (giờ)	
		LT	BT			
CHƯƠNG 6: VẤN ĐỀ DÂN TỘC VÀ TÔN GIÁO TRONG THỜI KỲ QUÁ ĐỘ LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI	- Kết hợp thuyết giảng với nêu vấn đề, trao đổi tri thức với sinh viên. - Tổ chức thảo luận.	3,5	2	0	12,5	5,5
I. Dân tộc trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội						
II. Tôn giáo trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội						
II. Quan hệ dân tộc và tôn giáo ở Việt Nam						
CHƯƠNG 7: VẤN ĐỀ GIA ĐÌNH TRONG THỜI KỲ QUÁ ĐỘ LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI	- Kết hợp thuyết giảng với nêu vấn đề, trao đổi tri thức với sinh viên. - Tổ chức thảo luận.	4	1.5	0	12,5	5.5
I. Khái niệm, vị trí và chức năng của gia đình						
II. Cơ sở xây dựng gia đình trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội						
III. Xây dựng gia đình Việt Nam trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội						
Tổng		22,5	7,5		70	30

9. Nội dung chi tiết

Tuần / Chương	Nội dung	CLOs	Hoạt động dạy và học	Dạng bài đánh giá	Tài liệu học tập
1			Giảng viên: - Giới thiệu về môn học và tài liệu học tập. - Thành lập nhóm giao nhiệm vụ cho các nhóm.	A1.1	[1] [2] [3] [4] [5]

Tuần / Chương	Nội dung	CLOs	Hoạt động dạy và học	Dạng bài đánh giá	Tài liệu học tập
	Chương 1: Nhập môn chủ nghĩa xã hội khoa học		<ul style="list-style-type: none"> - Kết hợp thuyết giảng với nêu vấn đề, trao đổi tri thức với sinh viên. - Hướng dẫn sinh viên tự nghiên cứu cho buổi học tiếp theo. Sinh viên: <ul style="list-style-type: none"> - Thành lập nhóm, phân công nhiệm vụ cho từng thành viên trong nhóm, lên kế hoạch thực hiện nhiệm vụ của nhóm. - Nghe giảng, trả lời câu hỏi, đặt câu hỏi và trao đổi với giảng viên. 		[6]
2	Chương 2: Sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân		Giảng viên: <ul style="list-style-type: none"> - Kết hợp thuyết giảng với nêu vấn đề, trao đổi tri thức với sinh viên. - Hướng dẫn sinh viên tự nghiên cứu cho buổi học tiếp theo. Sinh viên: <ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện các nhiệm vụ đã được giảng viên giao. - Nghe giảng, trả lời câu hỏi, đặt câu hỏi và trao đổi với giảng viên. 	A1.1	[1] [2] [3] [4] [5] [7]
3	Chương 3: Chủ nghĩa xã hội và thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (phần 1)		Giảng viên: <ul style="list-style-type: none"> - Kết hợp thuyết giảng với nêu vấn đề, trao đổi tri thức với sinh viên. - Tổ chức cho sinh viên thảo luận. - Hướng dẫn sinh viên tự 	A1.1 A1.2 A1.3	[1] [2] [3] [4] [5] [8]

Tuần / Chương	Nội dung	CLOs	Hoạt động dạy và học	Dạng bài đánh giá	Tài liệu học tập
			<p> nghiên cứu cho buổi học tiếp theo.</p> <p>Sinh viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện các nhiệm vụ đã được giảng viên giao. - Nghe giảng, trả lời câu hỏi, đặt câu hỏi và trao đổi với giảng viên. - Báo cáo các bài tập thảo luận. 		
4	<p>Chương 3: Chủ nghĩa xã hội và thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (phần 2)</p> <p>Chương 4: Dân chủ xã hội chủ nghĩa và nhà nước xã hội chủ nghĩa (phần 1)</p>		<p>Giảng viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kết hợp thuyết giảng với nêu vấn đề, trao đổi tri thức với sinh viên. - Tổ chức cho sinh viên thảo luận. - Hướng dẫn sinh viên tự nghiên cứu cho buổi học tiếp theo. <p>Sinh viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện các nhiệm vụ đã được giảng viên giao. - Nghe giảng, trả lời câu hỏi, đặt câu hỏi và trao đổi với giảng viên. <p>Báo cáo các bài tập thảo luận.</p> <p>- Kiểm tra giữa kỳ lần 1 (nếu có).</p>	<p>A1.1</p> <p>A1.2</p> <p>A1.3</p>	<p>[1]</p> <p>[2]</p> <p>[3]</p> <p>[4]</p> <p>[5]</p> <p>[8]</p>
5	<p>Chương 4: Dân chủ xã hội chủ nghĩa và nhà nước xã hội chủ nghĩa (phần 2)</p> <p>Chương 5: Cơ cấu xã</p>		<p>Giảng viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kết hợp thuyết giảng với nêu vấn đề, trao đổi tri thức với sinh viên. - Tổ chức cho sinh viên 	<p>A1.1</p> <p>A1.2</p> <p>A1.3</p>	<p>[1]</p> <p>[2]</p> <p>[3]</p> <p>[4]</p> <p>[5]</p> <p>[9]</p>

Tuần / Chương	Nội dung	CLOs	Hoạt động dạy và học	Dạng bài đánh giá	Tài liệu học tập
	hội – giai cấp và liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội		thảo luận. - Hướng dẫn sinh viên tự nghiên cứu cho buổi học tiếp theo. - Kiểm tra giữa kỳ lần 2 (nếu có). Sinh viên: - Thực hiện các nhiệm vụ đã được giảng viên giao. - Nghe giảng, trả lời câu hỏi, đặt câu hỏi và trao đổi với giảng viên. - Báo cáo các bài tập thảo luận.		
6	Chương 6: Vấn đề dân tộc và tôn giáo trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (phần 1)		Giảng viên: - Kết hợp thuyết giảng với nêu vấn đề, trao đổi tri thức với sinh viên. - Hướng dẫn sinh viên tự nghiên cứu cho buổi học tiếp theo. - Kiểm tra giữa kỳ lần 3 (nếu có). Sinh viên: - Thực hiện các nhiệm vụ đã được giảng viên giao. - Nghe giảng, trả lời câu hỏi, đặt câu hỏi và trao đổi với giảng viên.	A1.1 A1.2 A1.3	[1] [2] [3] [4] [5] [10]

Tuần / Chương	Nội dung	CLOs	Hoạt động dạy và học	Dạng bài đánh giá	Tài liệu học tập
7	Chương 6: Vấn đề dân tộc và tôn giáo trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (phần 2)		Giảng viên: <ul style="list-style-type: none"> - Kết hợp thuyết giảng với nêu vấn đề, trao đổi tri thức với sinh viên. - Hướng dẫn sinh viên tự nghiên cứu cho buổi học tiếp theo. - Kiểm tra giữa kỳ lần 3 (nếu có). Sinh viên: <ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện các nhiệm vụ đã được giảng viên giao. - Nghe giảng, trả lời câu hỏi, đặt câu hỏi và trao đổi với giảng viên. 	A1.1 A1.2 A1.3	[1] [2] [3] [4] [5] [10]
8	Chương 7: Vấn đề gia đình trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (phần 1)		Giảng viên: <ul style="list-style-type: none"> - Kết hợp thuyết giảng với nêu vấn đề, trao đổi tri thức với sinh viên. - Tổ chức cho sinh viên thảo luận. - Hướng dẫn sinh viên tự nghiên cứu cho buổi học tiếp theo. - Kiểm tra giữa kỳ lần 4/hoặc kiểm tra giữa kỳ cải thiện (nếu có). Sinh viên: <ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện các nhiệm vụ đã được giảng viên giao. - Nghe giảng, trả lời câu hỏi, đặt câu hỏi và trao đổi với giảng viên. - Báo cáo các bài tập thảo luận. 	A1.1 A1.2 A1.3	[1] [2] [3] [4] [5] [6]

Tuần / Chương	Nội dung	CLOs	Hoạt động dạy và học	Dạng bài đánh giá	Tài liệu học tập
9	Chương 7: Vấn đề gia đình trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (phần 2)		Giảng viên: <ul style="list-style-type: none"> - Kết hợp thuyết giảng với nêu vấn đề, trao đổi tri thức với sinh viên. - Tổ chức cho sinh viên thảo luận. - Hướng dẫn sinh viên tự nghiên cứu cho buổi học tiếp theo. - Kiểm tra giữa kỳ lần 5/hoặc kiểm tra giữa kỳ cải thiện (nếu có). Sinh viên: <ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện các nhiệm vụ đã được giảng viên giao. - Nghe giảng, trả lời câu hỏi, đặt câu hỏi và trao đổi với giảng viên. - Báo cáo các bài tập thảo luận. 	A1.1 A1.2 A1.3	[1] [2] [3] [4] [5] [7]
10	Ôn tập		Giảng viên: <ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức ôn tập, giải đáp thắc mắc cho sinh viên. - Hướng dẫn sinh viên kiểm tra cuối kỳ. Sinh viên: <ul style="list-style-type: none"> - Làm bài kiểm tra cuối kỳ. 	A1.1 A1.2 A1.3	[1] [2] [3] [4] [5] [7] [8]

10. Hướng dẫn tự học

Tuần/ Buổi học/ [1]	Nội dung [2]	CDR học phần [3]	Hoạt động tự học của SV [4]
------------------------------	-----------------	------------------------	--------------------------------

Tuần/ Buổi học/ [1]	Nội dung [2]	CDR học phần [3]	Hoạt động tự học của SV [4]
1	<p>Chương 1: Nhập môn Chủ nghĩa xã hội khoa học.</p> <p>- Đọc, nghiên cứu tài liệu và trả lời câu hỏi theo yêu cầu, định hướng của giảng viên.</p> <p>- <i>Nội dung tự học:</i></p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Sự ra đời của Chủ nghĩa xã hội khoa học. 2. Các giai đoạn phát triển cơ bản của Chủ nghĩa xã hội khoa học. 3. Đối tượng, phương pháp và ý nghĩa của việc nghiên cứu của Chủ nghĩa xã hội khoa học. 		<p>– Lấy tài liệu tham khảo từ hệ thống đào tạo trực tuyến https://courses.ut.edu.vn/my/ để đọc.</p> <p>– Làm và nộp bài tập tự học trên trang học trực tuyến: https://courses.ut.edu.vn/ (nếu có).</p>
2	<p>Chương 2: Sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân.</p> <p>- Đọc, nghiên cứu tài liệu và trả lời câu hỏi theo yêu cầu, định hướng của giảng viên.</p> <p>- <i>Nội dung tự học:</i></p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Quan điểm cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin về giai cấp công nhân và sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân. 2. Giai cấp công nhân và thực hiện sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân hiện nay. 3. Sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân Việt Nam. 		<p>– Làm và nộp bài tập tự học trên trang học trực tuyến: https://courses.ut.edu.vn/ (nếu có).</p>
3	<p>Chương 3: Chủ nghĩa xã hội và thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội.</p> <p>- Đọc, nghiên cứu tài liệu và trả lời câu hỏi theo yêu cầu, định hướng của giảng viên.</p>		<p>– Làm và nộp bài tập tự học trên trang học trực tuyến: https://courses.ut.edu.vn/ (nếu có).</p>

Tuần/ Buổi học/ [1]	Nội dung [2]	CDR học phần [3]	Hoạt động tự học của SV [4]
	<p>- <i>Nội dung tự học:</i></p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Chủ nghĩa xã hội. 2. Thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội. 		
4	<p>Chương 3: Chủ nghĩa xã hội và thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội.</p> <p>- Đọc, nghiên cứu tài liệu và trả lời câu hỏi theo yêu cầu, định hướng của giảng viên.</p> <p>- <i>Nội dung tự học:</i></p> <ol style="list-style-type: none"> 3. Quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam. <p>Chương 4: Dân chủ xã hội chủ nghĩa và nhà nước xã hội chủ nghĩa.</p> <p>- Đọc, nghiên cứu tài liệu và trả lời câu hỏi theo yêu cầu, định hướng của giảng viên.</p> <p>- <i>Nội dung tự học:</i></p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Dân chủ và dân chủ xã hội chủ nghĩa. 2. Nhà nước xã hội chủ nghĩa. 		<p>– Làm và nộp bài tập tự học trên trang học trực tuyến: https://courses.ut.edu.vn/ (nếu có).</p>
5	<p>Chương 4: Dân chủ xã hội chủ nghĩa và nhà nước xã hội chủ nghĩa.</p> <p>- Đọc, nghiên cứu tài liệu và trả lời câu hỏi theo yêu cầu, định hướng của giảng viên.</p> <p>- <i>Nội dung tự học:</i></p> <ol style="list-style-type: none"> 3. Dân chủ xã hội chủ nghĩa và nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam. <p>Chương 5: Cơ cấu xã hội – giai cấp và liên minh giai cấp, tầng</p>		<p>– Làm và nộp bài tập tự học trên trang học trực tuyến: https://courses.ut.edu.vn/ (nếu có).</p>

Tuần/ Buổi học/ [1]	Nội dung [2]	CDR học phần [3]	Hoạt động tự học của SV [4]
	<p>lớp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội.</p> <p>- Đọc, nghiên cứu tài liệu và trả lời câu hỏi theo yêu cầu, định hướng của giảng viên.</p> <p>- <i>Nội dung tự học:</i></p> <p>1. Cơ cấu xã hội – giai cấp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội.</p> <p>2. Liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội.</p> <p>3. Cơ cấu xã hội - giai cấp và liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.</p>		
6	<p>Chương 6: Vấn đề dân tộc và tôn giáo trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội.</p> <p>- Đọc, nghiên cứu tài liệu và trả lời câu hỏi theo yêu cầu, định hướng của giảng viên.</p> <p>- <i>Nội dung tự học:</i></p> <p>1. Dân tộc trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội</p> <p>2. Tôn giáo trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội</p>		<p>– Làm và nộp bài tập tự học trên trang học trực tuyến: https://courses.ut.edu.vn (nếu có).</p>
7	<p>Chương 6: Vấn đề dân tộc và tôn giáo trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội.</p> <p>- Đọc, nghiên cứu tài liệu và trả lời câu hỏi theo yêu cầu, định hướng của giảng viên.</p> <p>- <i>Nội dung tự học:</i></p> <p>3. Quan hệ dân tộc và tôn giáo</p>		<p>– Làm và nộp bài tập tự học trên trang học trực tuyến: https://courses.ut.edu.vn/ (nếu có).</p>

Tuần/ Buổi học/ [1]	Nội dung [2]	CDR học phần [3]	Hoạt động tự học của SV [4]
	ở Việt Nam		
8	<p>Chương 7: Vấn đề gia đình trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội.</p> <p>- Đọc, nghiên cứu tài liệu và trả lời câu hỏi theo yêu cầu, định hướng của giảng viên.</p> <p>- <i>Nội dung tự học:</i></p> <p>1. Khái niệm, vị trí và chức năng của gia đình</p> <p>2. Cơ sở xây dựng gia đình trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội</p>		<p>– Làm và nộp bài tập tự học trên trang học trực tuyến: https://courses.ut.edu.vn/ (nếu có).</p>
9	<p>Chương 7: Vấn đề gia đình trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội.</p> <p>- Đọc, nghiên cứu tài liệu và trả lời câu hỏi theo yêu cầu, định hướng của giảng viên.</p> <p>- <i>Nội dung tự học:</i></p> <p>3. Xây dựng gia đình Việt Nam trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội.</p>		<p>– Làm và nộp bài tập tự học trên trang học trực tuyến: https://courses.ut.edu.vn/ (nếu có).</p>
10	Ôn lại các nội dung đã học		<p>– Làm bài kiểm tra cuối kỳ.</p>

11. Hướng dẫn thực hiện

- Phạm vi áp dụng: Đề cương này áp dụng tại Trường Đại học Giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh từ năm học 2023 - 2024.
- Giảng viên: Sử dụng đề cương học phần này phục vụ giảng dạy, biên soạn bộ đề thi, kiểm tra, đánh giá hoạt động học tập của sinh viên.
- Sinh viên: Sử dụng đề cương học phần này để biết các thông tin chi tiết về học phần, từ đó xác định nội dung học tập và chủ động lên kế hoạch học tập phù hợp nhằm đạt được chuẩn đầu ra của học phần.

Đề cương chi tiết học phần được ban hành kèm theo chương trình đào tạo và công bố đến các bên liên quan theo quy định.

TRƯỜNG KHOA

CB LẬP ĐỀ CƯƠNG

Th.S Nguyễn Minh Tuấn

Th.S Đào Văn Minh